TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HSST
Ngày 07/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Quyến
2. Ông Vũ Hữu Quang

Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 07/4/2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình Ch**, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1988

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 09/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Con ông: Trần Đình R, sinh năm: 1958

Con bà: Đỗ Thị X, sinh năm: 1963 (bà X được tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam năm 2003).

Vợ, con: Chưa

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tháng 02/2007 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 17, Binh đoàn 12. Ngày 15/7/2008 xuất ngũ về địa phương.

+ Tại Bản án số 43/2013/HSST ngày 25/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt Ch 04 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 4000.000 đồng, án phí HSST: 200.000 đồng. Ngày 23/9/2014 bị cáo thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí. Ngày 04/10/2016 bị cáo thi hành xong hình phạt tù.

+ Tại Bản án số 60/2017/HSST ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt Ch 02 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", án

phí HSST 200.000 đồng. Ngày 23/5/2018 bị cáo thi hành xong phần án phí. Ngày 10/5/2019 bị cáo thi hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến**:

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

2. Ông Lương Ngọc T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa vắng mặt bà H, ông T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình Ch là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 19/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ch nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Do nghe một số bạn bè nghiện ma túy nói chuyện tại khu vực xã L phần giáp ranh với xã T, huyện H có 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi, dáng người cao gầy có ma túy bán nên Ch đi bộ từ nhà ra đường và đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ mục đích đến xã L tìm người bán ma túy. Khi đến nơi, Ch tìm gặp được người đàn ông có đặc điểm như trên đang đứng ở ven đường nên Ch lại gần và hỏi "bán cho 500.000 đồng Heroine", người này đồng ý. Ch lấy 500.000 đồng đưa cho người này, người này cầm tiền rồi đưa lại cho Ch 03 (ba) gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục. Ch cầm 03 gói ma túy nắm lòng bàn tay trái rồi về tìm nơi để sử dụng. Trên đường về, Ch lại đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ. Khi đến khu vực cầu Đ, xã M, huyện Đthì Ch xuống xe định vào quán thuốc gần đó mua bơm kim tiêm để sử dụng cùng ma túy. Khi đang đi bộ vào quán thuốc thì Ch bị Tổ công tác Công an huyện Đông Hưng và Công an xã M đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại để kiểm tra người vì nghi vấn Ch có liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã mời đại diện chính quyền địa phương, người chứng kiến là ông Lương Ngọc T và bà Lê Thị H và giải thích quyền, nghĩa vụ cho Ch nghe. Lúc này, Ch đã khai rõ tên, tuổi, địa chỉ, sau đó tự nguyện lấy ra từ lòng bàn tay bên trái giao nộp cho Tổ công tác 03 gói ma túy vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã quản lý, niêm phong 03 gói ma túy này trong một phong bì thư theo quy định. Tổ công tác đã lập các biên bản theo quy định sau đó dẫn giải Ch về trụ sở Công an huyện Đông Hưng để điều tra, làm rõ.

Ngày 19/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Hưng đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Trần Đình Ch tại thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 29/KLGĐMT-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Trần Đình Ch là ma túy, loại **Hêrôin**, có khối lượng là **0,2656 gam** (Không phẩy hai nghìn sáu trăm năm mươi sáu gam).

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSĐH ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Đình Ch về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Trần Đình Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Đình Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình Ch từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Ngoài ra còn đề nghị án phí.

Bị cáo Trần Đình Ch nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.
- Bản Kết luận giám định số 29/KLGĐMT-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.
- Lời khai của những người chứng kiến: ông Lương Ngọc T và bà Lê Thị H.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 19/01/2022 tại trục đường thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình,Trần Đình Ch có hành vi tàng trữ trái phép **0,2656 gam** ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước ta về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân không tốt, 02 lần bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy và tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia quân đội, mẹ bị cáo được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo Ch còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đàn ông bán ma túy, Ch không biết tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người này là ai nên không có căn cứ để xử lý đối với người này. Về nguồn gốc số tiền mua ma túy bị cáo khai do bị cáo lao động mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình Ch 02(hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,2030 gam ma túy loại Hêrôin thu giữ của bị cáo Trần Đình Ch còn lại sau giám định được đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 29/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2022 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng)

4. **Về án phí**: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Đình Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương